TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2022/QĐST-DS	*Gò Dầu, ngày 28 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Tuấn Anh.

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Ngọc Dung – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Đan Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 11/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số : 07/2022/QĐST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1957. Địa chỉ: Tổ 19, ấp S, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Hồ Văn L, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 19, ấp S, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh (Văn bản ủy quyền ngày 12-10-2022) (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu bà Phạm Thị T và người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu là anh Hồ Văn L trình bày:

Chồng của bà Phạm Thị T là ông Hồ Văn U (sinh năm 1957, chết ngày 03-02-2017) và vợ chồng bà T chung sống có 05 người con gồm: chị Hồ Thị Kim K (sinh năm 1976, địa chỉ: Tổ 19, ấp S, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh), anh Hồ Văn L (chết lúc nhỏ), anh Hồ Văn Đ (Tấn), chị Hồ Thị L1 và anh Hồ Văn L2.

Hiện chị K không có chồng, con nên chị Khuê đang sống chung nhà với bà T cùng anh L2, nhưng anh Đ với chị L1 đã lập gia đình nên ra sống riêng.

Từ nhỏ chị K đã có biểu hiện khờ khạo, chậm phát triển về thể chất, tinh thần và không có khả năng học hành nên gia đình không cho chị K đi học. Chị K chỉ sống quanh quẩn trong nhà, chỉ làm được những công việc đơn giản, không có bạn bè, không biết xài tiền, đôi lúc tự nói chuyện lảm nhảm một mình và có thể tự vệ sinh cá nhân, tự ăn uống. Bà T đã đưa chị K đi khám bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh và được chuẩn đoán là bị bệnh tâm thần. Vì vậy, ngày 15-8-2019 UBND xã P, huyện G đã cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho chị K và hàng tháng chị K được lĩnh tiền trợ cấp bảo trợ xã hội cho đến nay.

Vì cần bảo đảm quyền lợi trong giao dịch dân sự có liên quan đến quyền sử dụng đất của vợ chồng bà T nên bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị K mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là bà Nguyễn Thị Đan Thanh phát biểu:

Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và đương sự chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà T, tuyên bố chị K mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đang cư trú tại xã Phước Đông, huyện G, tỉnh Tây Ninh nên vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Anh L2 vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Thẩm phán vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh L2 là phù hợp với khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Bà T cho rằng con gái của bà là chị K bị mắc bệnh tâm thần từ nhỏ, chậm phát triển về thể chất, tinh thần, chỉ sống quanh quẩn trong nhà, chỉ làm được những công việc đơn giản, đôi lúc nói chuyện lảm nhảm một mình, không biết xài tiền và có khả năng tự vệ sinh, ăn uống. Bà và gia đình đã đưa chị K đi khám bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh và được chuẩn đoán là bệnh tâm thần nên chị K được lĩnh tiền trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật. Vì cần bảo đảm quyền lợi trong giao dịch dân sự liên quan đến quyền sử dụng đất nên bà yêu cầu Tòa án tuyên bố chị K mất năng lực hành vi dân sự.

Xét thấy, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 728/KL-VPYTW ngày 15-11-2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với chị Khuê theo Quyết định trưng cầu giám định số: 18/2022/QĐ-TA ngày 19-10-2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh:

"Về Y học: Hiện nay: Đương sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71 – ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay: Đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi".

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự: *"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần"*.

Từ những phân tích trên, xét thấy việc bà T yêu cầu tuyên bố chị K mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp nên Tòa án chấp nhận.

[3] Xét toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp nên Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà T là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 2 Điều 367, Điều 371, khoản 1 Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Phạm Thị T.

Tuyên bố chị Hồ Thị Kim K, sinh năm 1976, địa chỉ: Tổ 19, ấp S, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà T là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định giải quyết việc dân sự được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện G;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Tuấn Anh